

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y – DƯỢC

NGUYỄN LAN TRANG

THỰC TRẠNG TỰ KỶ Ở TRẺ EM
TỪ 18 ĐẾN 60 THÁNG TUỔI TẠI THÀNH PHỐ
THÁI NGUYÊN

LUẬN VĂN THẠC SĨ Y HỌC

Thái Nguyên, 2012

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y – DƯỢC

NGUYỄN LAN TRANG

**THỰC TRẠNG TỰ KỶ Ở TRẺ EM
TỪ 18 ĐẾN 60 THÁNG TUỔI TẠI THÀNH PHỐ
THÁI NGUYÊN**

LUẬN VĂN THẠC SĨ Y HỌC

Chuyên ngành: Nhi khoa

Mã số: 60.72.01.35

HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: PGS.TS PHẠM TRUNG KIÊN

Thái Nguyên, 2012

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan rằng số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn do tôi thu thập là trung thực và chưa được công bố trong bất kỳ công trình nghiên cứu khoa học nào.

Thái Nguyên, tháng 11 năm 2012

HỌC VIÊN

Nguyễn Lan Trang

LỜI CẢM ƠN

Em xin trân trọng cảm ơn Ban Giám hiệu, Phòng Đào tạo Sau đại học, Bộ môn Nhi Trường Đại học Y - Dược Thái Nguyên, đã tạo điều kiện giúp đỡ em trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

*Với lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc, em xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới **PGS.TS. Phạm Trung Kiên** - người thầy luôn tận tình hướng dẫn, truyền đạt những kinh nghiệm quý báu và giúp đỡ em trong quá trình nghiên cứu và hoàn thành luận văn tốt nghiệp của mình.*

Xin chân thành cảm ơn Trung tâm Y tế thành phố, Ủy ban nhân dân các phường xã, các trường mầm non và các trạm y tế trên địa bàn thành phố đã tạo điều kiện thuận lợi giúp đỡ tôi trong quá trình học tập và thực hiện nghiên cứu để hoàn thành luận văn.

Xin trân trọng cảm ơn Ban giám đốc cùng tập thể khoa Nhi Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên nơi tôi công tác đã tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tôi trong quá trình học tập và hoàn thành khóa học.

Xin chân thành cảm ơn gia đình, đồng nghiệp, những người bạn thân thiết đã luôn giúp đỡ, động viên, khích lệ, chia sẻ khó khăn trong thời gian tôi học tập để hoàn thành khóa học.

Xin chân thành cảm ơn./.

Thái Nguyên, tháng 11 năm 2012

Nguyễn Lan Trang

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

- CARS : Thang đánh giá mức độ tự kỷ
(*Childhood Autism Rating Scale*)
- DSM - IV : Sổ tay chẩn đoán và thống kê các rối loạn tâm thần của hội
tâm thần Mỹ - tái bản lần thứ 4
(*Diagnostic and statistical manual of mental disorders -
Forth Edition*)
- ICD : Hệ thống quốc tế phân loại thống kê các chứng bệnh và các
vấn đề Y tế có liên quan
(*International Classification of Diseases*).
- M-CHAT : Bảng kiểm sàng lọc tự kỷ.
(*Modified Checklist for Autism in Toddlers*)

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Lời cam đoan</i>	i
<i>Lời cảm ơn</i>	ii
<i>Danh mục chữ viết tắt</i>	iii
<i>Mục lục</i>	iv
<i>Danh mục bảng</i>	vi
<i>Danh mục biểu đồ</i>	vii
<i>Đặt vấn đề</i>	1
<i>Chương 1: Tổng quan tài liệu</i>	3
1.1. Các thuật ngữ và khái niệm về tự kỷ	3
1.2. Các yếu tố dịch tễ của tự kỷ	4
1.3. Nguyên nhân tự kỷ	6
1.4. Các đặc điểm lâm sàng của tự kỷ ở trẻ em	7
<i>Chương 2: Đối tượng và phương pháp nghiên cứu</i>	22
2.1. Đối tượng nghiên cứu	22
2.2. Địa điểm nghiên cứu	23
2.3. Thời gian nghiên cứu	23
2.4. Phương pháp nghiên cứu	23
2.5. Phân tích số liệu	30
2.6. Không chế sai số	30
2.7. Đạo đức nghiên cứu	31
<i>Chương 3: Kết quả nghiên cứu</i>	32
3.1. Thông tin chung	32
3.2. Các yếu tố dịch tễ của tự kỷ ở trẻ em	33
3.3. Các đặc điểm của trẻ tự kỷ	36

Chương 4: Bàn luận	47
4.1. Tỷ lệ tự kỷ ở trẻ em từ 18-60 tháng tuổi tại thành phố Thái Nguyên .	47
4.2. Dấu hiệu lâm sàng thường gặp ở trẻ tự kỷ	49
Kết luận	59
Khuyến nghị	60
Tài liệu tham khảo	61
Phụ lục	

DANH MỤC BẢNG TRONG LUẬN VĂN

<i>Bảng 3.1.</i> Đặc điểm đối tượng tham gia sàng lọc bệnh tự kỷ.....	32
<i>Bảng 3.2.</i> Kết quả khám sàng lọc trẻ tự kỷ bằng test M-CHAT và test DENVER.....	33
<i>Bảng 3.3.</i> Tỷ lệ trẻ mắc bệnh tự kỷ theo tuổi và giới.....	33
<i>Bảng 3.4.</i> Tỷ lệ trẻ mắc bệnh tự kỷ theo khu vực.....	34
<i>Bảng 3.5.</i> Phân bố trẻ tự kỷ theo trình độ học vấn của bố, mẹ.....	34
<i>Bảng 3.6.</i> Phân bố trẻ tự kỷ theo thứ tự con trong gia đình.....	35
<i>Bảng 3.7.</i> Trẻ tự kỷ có khiếm khuyết chất lượng quan hệ xã hội.....	36
<i>Bảng 3.8.</i> Các biểu hiện khiếm khuyết sử dụng hành vi không lời ở trẻ tự kỷ.....	37
<i>Bảng 3.9.</i> Các biểu hiện thiếu quan hệ xã hội hoặc thể hiện tình cảm ở trẻ tự kỷ.....	40
<i>Bảng 3.10.</i> Mức độ khiếm khuyết về chất lượng giao tiếp ở trẻ tự kỷ.....	41
<i>Bảng 3.11.</i> Các biểu hiện khiếm khuyết về sử dụng ngôn ngữ trùng lặp, rập khuôn hoặc ngôn ngữ lập dị ở trẻ tự kỷ.....	42
<i>Bảng 3.12.</i> Mẫu hành vi bất thường.....	44

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

<i>Biểu đồ 3.1.</i> Phân bố mức độ các dấu hiệu cụ thể của triệu chứng kém phát triển mối quan hệ bạn hữu tương ứng với lứa tuổi	38
<i>Biểu đồ 3.2.</i> Phân bố mức độ khiếm khuyết các dấu hiệu cụ thể của triệu chứng thiếu chia sẻ quan tâm thích thú.....	39
<i>Biểu đồ 3.3.</i> Phân bố mức độ khiếm khuyết các dấu hiệu cụ thể của triệu chứng thiếu kỹ năng chơi đa dạng, giả vờ, bắt chước mang tính xã hội phù hợp với tuổi.....	43
<i>Biểu đồ 3.4.</i> Phân bố mức độ biểu hiện các dấu hiệu cụ thể của triệu chứng cử động chân tay lặp lại hoặc rập khuôn.....	45
<i>Biểu đồ 3.5.</i> Đánh giá mức độ tự kỷ	46

ĐẶT VẤN ĐỀ

Những năm gần đây, cơ cấu bệnh tật trẻ em tại nước ta đã có sự thay đổi rất rõ rệt, tỉ lệ các bệnh nhiễm trùng đã thuyên giảm, nhưng các bệnh nội tiết, dị tật bẩm sinh, bệnh tâm thần kinh có xu hướng gia tăng, trong đó tự kỷ là một tình trạng bệnh lý mới được quan tâm trong ít năm gần đây, một trong những nguyên nhân quan trọng gây tàn tật ở trẻ em. Theo Gurney, trên thế giới cứ 10.000 trẻ em thì có 52 trẻ bị tự kỷ, tại Anh tỉ lệ này là 57/10 000, tại Mỹ có 12,3-67 trẻ tự kỷ trong 10.000 trẻ [21]. Tại Việt Nam cho đến nay chưa có số liệu chính thức về tỷ lệ mắc tự kỷ ở trẻ em.

Tự kỷ là một dạng tàn tật phát triển thâm nhập ảnh hưởng đến nhiều mặt của quá trình phát triển con người bắt đầu gây những rối loạn chức năng rất sớm và tàn tật ở giai đoạn còn rất nhỏ. Hậu quả là tự kỷ kéo dài suốt cuộc đời làm ảnh hưởng trầm trọng tới quan hệ xã hội, giao tiếp xã hội, khả năng tương tác và hành vi của trẻ khiến trẻ không thích nghi được với cuộc sống. Những hiểu biết về tự kỷ hiện nay chỉ mới chỉ giới hạn ở một số các nhà tâm lý học và các chuyên gia phục hồi chức năng, vì thế việc phát hiện tự kỷ mới chỉ dừng lại ở mức độ đơn lẻ, chỉ những bệnh nhân nặng mới đến được các chuyên gia phát hiện và điều trị, trong khi đó một tỷ lệ lớn trẻ bị tự kỷ trong cộng đồng không được chẩn đoán và can thiệp kịp thời, khiến căn bệnh này phát triển trầm trọng. Do đó cần có thái độ tuyên truyền về chẩn đoán và phát hiện để can thiệp sớm tự kỷ trong các thầy thuốc và nhân viên y tế.

Ở nước ta, hội chứng tự kỷ được quan tâm khoảng 15 năm trở lại đây, các khoa tâm thần của một số bệnh viện trên toàn quốc bắt đầu có những báo cáo về trẻ tự kỷ. Theo kết quả nghiên cứu tại Bệnh viện Nhi Trung ương, tổng số trẻ tự kỷ đến khám năm 2000 là 23 trẻ, năm 2003: 106 trẻ, năm 2006: 677